

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST

Ngày: 20-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đức

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Trà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Cao Thủy T**; Giới tính: Nữ

Tên gọi khác: Đ

Sinh ngày: 10/11/1993 tại Đà Nẵng

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 80 (tổ 181 cũ), phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng

Nghề nghiệp: Không

Trình độ văn hóa: 12/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Hữu T (Sinh năm: 1965) và bà Cao Minh T (Sinh năm 1969)

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm: 1965, địa chỉ: Tổ 80 phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông **Đặng Bảo A**, sinh năm: 1998, địa chỉ: Tổ 86 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 14/01/2020, tại ngã tư đường Lê Văn Lương - Lê Đức Thọ thuộc phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Sơn Trà bắt quả tang Nguyễn Cao Thủy T đang tàng trữ 21 gói ma túy cần sa tại túi xách mang theo người nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

Vật chứng tạm giữ của Nguyễn Cao Thủy T gồm:

- 09 gói ni lông màu trắng kích thước (06x11) cm, bên trong có chứa thảo mộc khô (thân, lá, cỏ khô);

- 01 gói ni lông màu trắng kích thước (08x13) cm, bên trong có chứa thảo mộc khô (thân, lá, cỏ khô);

- 03 gói ni lông màu trắng kích thước (06x11) cm, bên trong có 03 điều dạng thuốc lá bên trong có chứa thân, lá, cỏ khô;

- 01 gói ni lông màu trắng kích thước (06x11) cm, bên trong có 07 điều dạng thuốc lá bên trong có chứa thảo mộc khô thân, lá, cỏ khô;

- 01 gói ni lông màu trắng kích thước (6x11) cm, bên trong có 06 điều dạng thuốc lá bên trong có chứa thảo mộc khô thân, lá, cỏ khô;

- 04 gói ni lông màu trắng kích thước (06x11) cm, bên trong có 02 điều dạng thuốc lá bên trong có chứa thảo mộc khô thân, lá, cỏ khô;

- 02 gói ni lông màu trắng kích thước (09x08) cm màu xanh lá cây, bên trong có chứa thân, lá, cỏ khô. Tất cả các vật chứng trên đã được niêm phong và ký hiệu là T.

- 515.000 đồng;

- 01 một điện thoại di động nhãn hiệu MI bên trong có gắn thẻ sim số: 0394960233;

- 01 xe mô tô BKS: 43K9-1843.

Căn cứ Kết luận giám định số 37/GĐ-MT ngày 17/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu thân, lá, cỏ thực vật khô trong bì niêm phong ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại cần sa, khối lượng mẫu T là: 61,440 gam.

Qua điều tra xác định: Khoảng tháng 9/2019, thông qua mạng xã hội của những người chuyển giới, T quen biết một người tên Tú (chưa rõ nhân thân lai lịch). Do T không có việc làm nên Tú nói T bán ma túy giúp Tú rồi Tú cho lại tiền thì T đồng ý. Tú đưa cho T một sim điện thoại số 0394960233 cùng một tài khoản Facebook tên Red Derlek để giao dịch, mua bán cần sa. Thông qua tài khoản Red Derlek, Tú là người trực tiếp giao dịch và hẹn địa điểm mua bán ma túy, còn T vào đọc tin nhắn rồi đi bán cho người mua và lấy tiền theo nội dung tin nhắn của T.

Với cách thức mua bán trái phép chất ma túy của Tú và T nêu trên, khoảng 16 giờ ngày 14/01/2020, khi T đang ở khu vực cầu Trần Thị Lý, thành phố Đà Nẵng thì đọc được tin nhắn từ tài khoản Red Derlek của Tú với người mua ma túy với nội dung bán cho người mua 300.000 đồng ma túy cần sa tại khu vực ngã tư đường Lê Đức Thọ - Lê Văn Lương, sau đó T sử dụng xe máy BKS: 43K9-1843 mang ma túy đi bán thì bị bắt quả tang như trên.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra xác định: trong khoảng thời gian từ tháng 9/2019 đến ngày bị bắt quả tang, Tú đã 02 lần gửi ma túy cho T qua công ty chuyển phát nhanh N (số 26 đường N, thành phố Đà Nẵng). Lần thứ nhất vào khoảng tháng 9 năm 2019, lần thứ hai vào khoảng đầu tháng 01 năm 2020 để T đi bán ma túy cho người mua giúp Tú. T không nhớ cụ thể số lần đã bán chất trái phép chất ma túy cho Tú nhưng trên cơ sở nội dung các tin nhắn còn lại trên tài khoản Red Derlek mà cơ quan điều tra đã thu thập thì T xác định được có 09 nội dung tin nhắn liên quan đến giao dịch mua bán cần sa, trong đó có 04 lần T không nhớ có đi bán cần sa giúp Tú hay không, còn lại T xác nhận đã 05 lần đi bán ma túy cần sa giúp Tú, cụ thể:

Lần 1: Không nhớ thời gian cụ thể, T đã đi bán giúp cho Tú 02 gam cần sa với giá 170.000 đồng cho người mua không rõ lai lịch tại khu vực trước nhà số 21 đường Hòa Minh 7, thành phố Đà Nẵng;

Lần 2: Vào ngày 08/11/2019, T đã đi bán giúp cho T 06 gam cần sa cho người tên Tín (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực trước nhà số 149 đường N, thành phố Đà Nẵng;

Lần 3: Không nhớ thời gian cụ thể, T đã đi bán giúp cho Tú 03 điều cần sa và 02 bánh cần sa với giá 360.000 đồng cho người mua không rõ lai lịch tại khu vực trước cửa hàng Đ, đường N, thành phố Đà Nẵng.

Lần 4: Vào ngày 10/01/2020, T đã đi bán giúp cho Tú 06 gam cần sa với giá 300.000 đồng cho người mua (không rõ lai lịch và không nhớ địa điểm giao);

Lần 5: Không nhớ thời gian cụ thể, T đã đi bán giúp cho Tú 350.000 đồng tiền ma túy cần sa cho người mua không rõ lai lịch tại khu vực trước nhà số 303 đường C, thành phố Đà Nẵng;

Quá trình bán ma túy cho Tú, T đã được hưởng lợi khoảng 6.000.000 đồng. T đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân, còn lại 515.000 đồng đã bị tạm giữ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu T khai ông là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Mingxing, BKS: 43K9-1843, màu sơn nâu. Ông đã cho bị cáo mượn để sử dụng đi lại. Ông không biết bị cáo dùng làm phương tiện để đi mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà đã trả lại cho xe cho ông. Nay ông không có yêu cầu gì.

Người chứng kiến ông Đặng Bảo A trình bày: Vào khoảng 16 giờ 15 ngày 14/01/2020 khi ông đang ở ngã tư Lê Văn Lương - Lê Đức Thọ thì thấy lực lượng công an kiểm tra hành chính một người phụ nữ có tên Nguyễn Cao Thủy T. Lúc kiểm tra phát hiện bên trong túi xách T đang mang trong người có tổng cộng 21 gói ni lông với nhiều kích thước khác nhau. Ông nghe T khai nhận với cơ quan công an tất cả các gói ni lông nêu trên đều chứa ma túy cần sa. T mua về với mục đích bán lại để kiếm lời. Cơ quan công an đã tiến hành niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở công an làm việc.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-ST ngày 24/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Cao Thủy T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Cao Thủy T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Cao Thủy T mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số: 37/GĐ-MT ngày 17/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 57,498 gam ma túy - là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định, toàn bộ vỏ bao gói, 01 thẻ sim 0394960233 của bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, màu đen số IMEI 1: 860062049701617, IMEI 2: 860062049701609 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội; số tiền 515.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành của bị cáo.

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 4 năm 2020.

Buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính do mua bán ma túy 5.485.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/01/2020, tại khu vực ngã tư đường Lê Văn Lương - Lê Đức Thọ, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Cao Thủy T có hành vi tàng trữ 61,440 gam ma túy cần sa nhằm mục

đích bán lại kiếm lời giúp một đối tượng tên Tú (Chưa xác định nhân thân, lai lịch), nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, ngoài lời khai của Nguyễn cao Thủy T, căn cứ vào các chứng cứ khác, trên cơ sở tin nhắn của Tú xác định được trước khi bị bắt quả tang, T đã bán trái phép ma túy cho Tú được 05 lần với tổng số tiền 1.180.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy cho Tú từ tháng 9 năm 2019 đến thời điểm bị bắt là 6.000.000 đồng, T đã sử dụng tiêu xài cá nhân, còn lại 515.000 đồng đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà thu giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, Cáo trạng số 48/CT-VKS-ST ngày 24/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn cao Thủy T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy có khả năng gây nghiện mạnh, nguy hại cho sức khỏe con người, cũng như pháp luật nghiêm trị hành vi mua bán chất ma túy nhưng đã cố ý mua bán kiếm tiền lời để sử dụng cho mục đích cá nhân. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn cũng như các tội phạm nguy hiểm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú những lần phạm tội trước đó nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: do không xác minh được tài sản của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì niêm phong số: 37/GĐ-MT ngày 17/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 57,498 gam ma túy là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành; toàn bộ vỏ bao gói đựng ma túy và 01 thẻ sim 0394960233 của bị cáo Nguyễn Cao Thủy T không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, màu đen số IMEI 1: 860062049701617, IMEI 2: 860062049701609 của bị cáo Nguyễn Cao Thủy T là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 515.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020.

Trong quá trình phạm tội, bị cáo còn thu lợi bất chính số tiền 5.485.000đ nên cần buộc bị cáo Nguyễn Cao Thủy T nộp để sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Tú đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Cao Thủy T và các đối tượng đã mua ma túy của Nguyễn Cao Thủy T do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với Công ty chuyển phát nhanh N là nơi chuyển phát gói bưu phẩm là ma túy cần sa và Ngân hàng V chi nhánh Đà Nẵng là nơi Nguyễn Cao Thủy T chuyển tiền mua bán ma túy cho đối tượng tên Tú. Tuy nhiên, qua xác minh không thu thập được thông tin gì, tài liệu gì liên quan đến các nội dung trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập hình thức xử lý là có cơ sở.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Mingxing, BKS: 43K9-1843, màu sơn nâu do ông Nguyễn Hữu T làm chủ sở hữu, ông cho bị cáo mượn để sử dụng đi lại, không biết bị cáo dùng làm phương tiện để đi mua bán ma túy do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Hữu T theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28/02/2020 là phù hợp.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Cao Thủy T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Thủy T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 14/01/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số: 37/GĐ-MT ngày 17/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 57,498 gam ma túy, toàn bộ vỏ bao gói và 01 thẻ sim 0394960233 của bị cáo Nguyễn Cao Thủy T;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, màu đen số IMEI 1: 860062049701617, IMEI 2: 860062049701609 của bị cáo Nguyễn Cao Thủy T; Số tiền 515.000đ (Năm trăm mười lăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của bị cáo Nguyễn Cao Thủy T;

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020.

Buộc bị cáo Nguyễn Cao Thủy T nộp số tiền thu lợi bất chính 5.485.000đ (Năm triệu, bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Cao Thủy T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Văn Đức

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Lê Thị Thúy Hằng

